TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 29/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Văn Biểu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Kim Cúc;

+ Ông Dương Minh Ngọc.

Thư ký phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh** – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: **Bà Lê Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2024, tại Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Trung H, sinh ngày: 28/7/1988. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lái xe; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12.

Con ông: Phan Văn D, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1965

Bị cáo chưa có vợ con; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai anh em.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 22/9/2008 bị công an tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo đã nộp phạt ngày 10/10/2008)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành từ ngày 24/01/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Xuân Ng, sinh năm: 1991; trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 25 phút, ngày 24/01/2024, tổ công tác Công an huyện Núi Thành đã phối hợp với Công an xã Tam Xuân 1 tiến hành kiểm tra hành chính đối với Trần Xuân Ng. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần Jean phía sau bên trái Ng

đang mặc 01 gói nilong có khóa nhựa, trên miệng khóa có đường kẻ vạch ngang màu đỏ, kích thước (9,6x6)cm, bên trong có chứa chất dạng thực vật khô nghi vấn là ma túy và số tiền 120.000 đồng. Qua làm việc, Trần Xuân Ng khai nhận: do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào lúc 14 giờ, ngày 24/01/2024, Ng sử dụng tài khoản messenger "Trần Xuân Ng" nhắn tin qua tài khoản messenger "H" của Phan Trung H hỏi mua 40.000 đồng ma túy có thì H đồng ý. Ng sử dụng tài khoản Mono của mình chuyển số tiền 150.000 đồng vào tài khoản số 0905616019 của Phan Trung H mở tại Ngân hàng TMCP Công thương, gồm 40.000 đồng tiền mua ma túy và số tiền còn lại Ng chuyển nhờ H rút tiền mặt
Sau đó, Ng đi bộ đến nhà gặp H, H đưa lại cho Ng 01 gói ma túy cỏ được đựng trong túi nilong có khóa nhựa, kích thước (9,6x6)cm và số tiền 120.000 đồng. Ng bỏ tiền và gói ma túy trên vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi đi về nhà thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện. Ngoài ra, Ng khai nhận, vào gày 04/12/2023, tại nhà của H, Ng còn một lần mua 01 gói ma túy của H với số tiền 40.000 đồng, mục đích để sử dụng

Trên cơ sở lời khai của Trần Xuân Ng, Công an huyện Núi Thành tiến hàng bắt khẩn cấp đối với Phan Trung H. Tạm giữ tại nhà của H 01 hộp nhựa hình chữ nhật bên trong có chứa các dạng thực vật khô màu xanh nhạt, 01 ly thủy nhỏ; 01 túi nilong có vạch ngang màu đỏ, khóa nhựa bên trong có chất dạng thực vật khô màu xanh nhạt; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đỏ.

Tại cơ quan điều tra, Phan Trung H khai nhận: do bản thân có sử dụng ma túy nên trước ngày bị bắt vài tuần H có đặt mua trên mạng qua hình thức livestream bán hàng của một người không xác định được nhân thân, lai lịch tại thành phố Hồ Chí Minh số tiền 600.000 đồng ma túy cỏ Mỹ về cất giữ tại nhà thuộc thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; sau đó chia ra thành các gói gói nhỏ để bán và sử dụng. Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24/01/2024, Trần Xuân Ng hỏi mua 40.000 đồng ma túy cỏ Mỹ và chuyển tiền cho H qua tài khoản ngân hàng, H bán cho Ng 01 gói ma túy cỏ Mỹ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra nhà của H, thu giữ dưới gầm giường đặt tại phòng khách 01 hộp nhựa hình chữ nhật bên trong có các chất dạng thực vật khô màu xanh nhạt là ma túy cỏ Mỹ và một ly thủy tinh nhỏ; tại vị trí trên giường là 01 gói ni lông, có vạch ngang màu đỏ, có khóa nhựa, bên trong có các chất dạng thực vật khô màu xanh nhạt là ma túy cỏ Mỹ. Toàn bộ số ma túy trên là của H, mục đích H cất giữ để sử dụng. Ngoài ra, H khai nhận, trước đó vào ngày 04/12/2023, H còn một lần bán 01 gói ma túy cỏ Mỹ cho Trần Xuân Ng tại nhà của mình, thu lời số tiền 40.000 đồng

Kết quả sao kê chi tiết giao dịch tài khoản số 0905616019 của Phan Trung H do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cung cấp và kết quả kiểm tra tài khoản ví MoMo trên điện thoại di động của Trần Xuân Ng thể hiện vào ngày 04/12/2023, Trần Xuân Ng chuyển tiền qua MoMo cho Phan Trung H số tiền 40.000 đồng; ngày 24/01/2024 Trần Xuân Ng chuyển tiền qua MoMo cho Phan Trung H số tiền 150.000 đồng

Tại Bản kết luận giám định số 281/Kl-KTHS ngày 02/02/2024, của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận: Thực vật khô màu xanh nhạt trong gói ni lông có khóa nhựa, kích thước (9,6x6)cm miệng có đường viền màu đỏ và thực vật khô màu

xanh nhạt đựng trong hộp nhựa (dạng hình hộp chữ nhật) được đậy kín bằng nắp nhựa, khóa nhựa màu đỏ, kích thước (25,6x16,4x8) đều có tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA, khối lượng từng mẫu là 1,81 gam và 76,85gam.

Mẫu thực vật khô màu xanh nhạt trong gói ni lông có khóa nhựa, kích thước (9,6x6)cm miệng có đường viền màu đỏ, có tìm thấy chất ma túy 5F- MDMB PINACA và MDMB-FUBINACA, khối lượng 2,38gam.

*** Tang vật thu giữ**

- 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật, kích thước (25,6x16,4x8,0)cm, bên trong có chứa các chất dạng thực vật khô màu xanh nhạt và 01 ly thủy tinh nhỏ;

- 02 (hai) gói ni lông có khóa nhựa, trên miệng khóa có đường kẻ vạch ngang màu đỏ, kích thước (9,6x6)cm, bên trong có chứa chất dạng thực vật khô màu xanh nhạt;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đỏ, đã qua sử dụng.

- Số tiền 120.000 đồng, đang gửi tại khoản tạm giữ số 39490904253600000 của Công an huyện Núi Thành tại Kho bạc nhà nước huyện Núi Thành.

Đối với toàn bộ các mẫu vật và bỏ bao gói sau khi niêm phong gửi đi giám định đã được Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng hoàn lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành trong phong bì số 281/KL-KTHS, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng, các chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Trần Thị D, Trần Việt L, bên trong có 0,97gam mẫu thực vật khô màu xanh nhạt (cắt nhỏ) dựng trong 01 túi ni lông ký hiệu M1; 0,95 gam mẫu thực vật khô màu xanh nhạt (cắt nhỏ) đựng trong 01 túi ni lông và 69,72 gam mẫu thực vật khôn màu xanh nhạt (cắt nhỏ) đựng trong hộp nhựa, ký hiệu M2

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS-NT ngày 19/6/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố bị cáo Phan Trung H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Trung H giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thừa nhận số ma túy mà công an thu giữ qua giám định là của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H: từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS để xem xét xử lý vật chứng.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo H đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy cỏ Mỹ nên bị cáo H đã mua ma túy cỏ Mỹ về cất giữ tại nhà thuộc thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam chia ra thành các gói gói nhỏ để sử dụng và bán lại kiếm lời. Vào các ngày 04/12/2023 và 24/01/2024, bị cáo H đã bán cho Trần Xuân Ng 02 gói ma túy cỏ Mỹ, thu lời số tiền 80.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng vì đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, ma túy không những là nguyên nhân hủy hoại sức khỏe, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức lối sống, làm thiệt hại nền kinh tế, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Xuân Ng và bị cáo H cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Núi Thành đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] đối với hành vi cất giữ 76,86gam ma túy MDMB-4en-PINACA; 2,38 gam ma túy F- MDMB PINACA và MDMB-FUBINACA tại nhà bị cáo H và hành vi cất giữ 1,81 gam ma túy MDMB-4en-PINACA trên người Trần Xuân Ng mục đích để sử dụng không đủ định lượng nên không xem xét giải quyết hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch nên Cơ quan CSĐT đã tách ra giải quyết là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 bộ luật hình sự và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 ly thủy tinh nhỏ; 01 phong bì niêm số 281/KL-KTHS, bên ngoài có dấu

đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng, các chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Trần Thị Dung, Trần Việt Luân là công cụ, tang vật trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy là phù với quy định của pháp luật

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh của bị của H, đã qua sử dụng bên trong có sim số 0905616019 có liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên tịch thu sung công quỹ là phù hợp với quy định của pháp luật

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đỏ của bị cáo H, đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên tịch trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật

- Truy thu sung công quỹ số tiền là 80.000đ *(Tám mươi ngàn đồng)* bị cáo H có được từ việc bán ma túy trước đó

- Trả lại cho ông Trần Xuân Ng số tiền 120.000đồng

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Trung H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý"

Xử phạt: Bị cáo Phan Trung H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/01/2024.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình; Điều 106 Bộ luật tố tụng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 ly thủy tinh nhỏ; 01 phong bì niêm số 281/KL-KTHS, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng, các chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Trần Thị D, Trần Việt L.

- tuyên tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu xanh, đã qua sử dụng bên trong có sim số 0905616019

- Tuyên trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đỏ

(Tất cả các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2024).

- Tuyên truy thu sung công quỹ của bị cáo Phan Trung H: số tiền 80.000đ *(Tám mươi ngàn đồng)*.

- Tuyên trả lại cho ông Trần Xuân Ng số tiền 120.000đ *(Một trăm hai mươi ngàn đồng)* hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.9042536.0000 của Công an huyện Núi Thành.

Về án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị cáo Phan Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *CA huyện Núi Thành;*
- *VKSND huyện Núi Thành;*
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Chi cục THADS huyện Núi Thành;*
- *Bị cáo;*
- *Người có quyền lợi liên quan*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TRƯƠNG VĂN BIỂU